

GIẢI PHÁP QUẢN LÝ ĐÀO TẠO THEO CHUẨN ĐẦU RA Ở TRƯỜNG CAO ĐẲNG NGHỀ CƠ KHÍ NÔNG NGHIỆP

NGUYỄN XUÂN THỦY*

Ngày nhận bài: 24/08/2016; ngày sửa chữa: 31/10/2016; ngày duyệt đăng: 09/11/2016.

Abstract: The article mentions theoretical issues on training management under graduation standards and presents situation of training management at Vocational College of Agricultural Mechanics. Based on the analysis of actual state, the article proposes measures to improve efficiency of training management under graduation standards such as removing contradictions in management and publishing the output standards; designing syllabus for subjects/modules and textbooks; organising teaching and learning activities, assessing the level of reaching the output standards after finishing the curriculum.

Keywords: Solutions, training management, graduation standards.

Quản lý (QL) luôn là "tiên đề" và là một trong những yếu tố quyết định đến chất lượng các hoạt động xã hội, trong đó có hoạt động đào tạo (ĐT) trong các cơ sở ĐT. ĐT theo chuẩn đầu ra (CĐR) trong các cơ sở ĐT là một yêu cầu đối với chất lượng nguồn nhân lực nói chung và ở các trường cao đẳng nghề nói riêng. Hiện nay, ĐT theo CĐR ở Trường Cao đẳng Nghề cơ khí nông nghiệp còn có những mâu thuẫn, khó khăn, bất cập ngay trong quá trình QL hoạt động đó. Chính vì vậy, cần có giải pháp để xóa bỏ mâu thuẫn, tháo gỡ khó khăn và khắc phục bất cập để tạo ra động lực cho sự phát triển của quá trình ĐT tại Trường.

1. CĐR, giải pháp QL và lí luận về thiết lập các giải pháp QL

1.1. **CĐR** là hệ thống các quy định về nội dung kiến thức chuyên môn; kỹ năng thực hành, khả năng nhận thức công nghệ và giải quyết vấn đề; công việc mà người học có thể đảm nhận sau khi tốt nghiệp và các yêu cầu đặc thù khác đối với từng trình độ, ngành - nghề ĐT [1].

CĐR nhằm công khai với xã hội về năng lực ĐT và các điều kiện đảm bảo chất lượng của trường; công khai để người học biết được các kiến thức sẽ được trang bị sau khi tốt nghiệp một chuyên ngành, chuẩn năng lực nghề nghiệp, về kiến thức chuyên môn, kỹ năng thực hành, khả năng nhận thức và giải quyết vấn đề, công việc mà người học có thể đảm nhận sau khi tốt nghiệp; tạo cơ hội tăng cường hợp tác, gắn kết giữa nhà trường và doanh nghiệp

trong ĐT và sử dụng nhân lực cho xã hội, đáp ứng yêu cầu của nhà sử dụng lao động.

Như vậy, công tác QL ĐT trong các cơ sở dạy nghề cần phải giải quyết mối quan hệ biện chứng giữa nhu cầu xã hội về ĐT nguồn nhân lực với mục tiêu ĐT; trong đó có việc xác định CĐR cho mỗi nghề.

1.2. Giải pháp QL và lí luận về thiết lập các giải pháp QL. Giải pháp được hiểu là: "cách thức xoá bỏ các mâu thuẫn, hoặc tháo gỡ các khó khăn, hoặc khắc phục các bất cập này sinh từ sự vận động của sự vật hoặc hiện tượng nào đó" [2]. Từ đó có thể hiểu, giải pháp QL một hoạt động xã hội là cách thức xoá bỏ mâu thuẫn, hoặc tháo gỡ khó khăn, khắc phục bất cập này sinh từ chính thực trạng QL hoạt động đó và từ các mối quan hệ biện chứng giữa môi trường của hoạt động với hoạt động ấy.

Theo triết học, *mâu thuẫn, khó khăn và bất cập* là các hiện tượng đặc thù và mang tính quy luật tất yếu của sự vận động phát triển xã hội; phương pháp luận để tạo động lực cho sự phát triển xã hội là phải xoá bỏ được mâu thuẫn, tháo gỡ khó khăn và khắc phục bất cập này sinh từ thực trạng của sự vận động phát triển đó.

Như vậy, cơ sở lí luận về thiết lập các giải pháp QL một hoạt động xã hội là tìm ra những mâu thuẫn, khó khăn và bất cập có trong thực trạng công tác QL của chủ thể QL hoạt động. Từ đó tìm cách xoá bỏ mâu thuẫn, tháo gỡ khó khăn và khắc phục bất

* Trường Cao đẳng Nghề cơ khí nông nghiệp

cập để tạo thuận lợi cho việc đạt tới mục tiêu QL. Với mỗi cách thức khả thi để xóa bỏ được mâu thuẫn, tháo gỡ được khó khăn, hoặc khắc phục được bất cập trong thực trạng hoạt động QL được coi là một giải pháp QL.

2. Khái quát về những mâu thuẫn, khó khăn và bất cập từ thực trạng QL ĐT theo CDR tại Trường Cao đẳng Nghề cơ khí nông nghiệp

Năm học 2015-2016, chúng tôi khảo sát 150 người (50 cán bộ QL các cấp và 100 giảng viên trong 9 khoa của Trường) với bộ phiếu khảo sát về 04 mức độ đánh giá thực trạng các hoạt động QL theo CDR của nhà trường, sử dụng phương pháp thống kê toán học để tính giá trị trung bình có trọng số để có được \bar{x} của từng hoạt động QL. Kết quả như sau:

2.1. QL hoạt động điều chỉnh, bổ sung và công bố CDR được đánh giá ở mức độ trên trung bình (với \bar{x} là 2,72 với thang giá trị khảo sát là 1,0 đến 4,0). Nguyên nhân chủ yếu của thực trạng trên là do vừa có mâu thuẫn và vừa có khó khăn trong QL: giữa một bên là sự "không chế" của chương trình khung do Tổng cục Dạy nghề quy định với một bên là nhu cầu của thị trường lao động về những kiến thức, kỹ năng và thái độ mới của nguồn nhân lực cần phải đáp ứng.

2.2. QL xây dựng chương trình chi tiết môn học/module và giáo trình ĐT được đánh giá ở mức độ trên trung bình (với \bar{x} là 2,77). Nguyên nhân chủ yếu của thực trạng này là do vừa có những khó khăn vừa có những bất cập trong QL thiết lập chương trình. Điều này được thể hiện ở việc tổ chức và chỉ đạo một đội ngũ các chuyên gia, giảng viên tham gia xây dựng chương trình chi tiết môn học/module và giáo trình chưa hiểu sâu về CDR. Do đó, họ còn khó khăn trong đề ra mục tiêu, lựa chọn nội dung cho chương trình ĐT theo CDR.

2.3. QL hoạt động giảng dạy và học tập của giảng viên và sinh viên được đánh giá ở mức độ trên trung bình (với \bar{x} là 2,71). Nguyên nhân chủ yếu của thực trạng này là do những khó khăn trong QL (phải tổ chức và chỉ đạo hoạt động giảng dạy và hoạt động học tập trong khi đội ngũ giảng viên và sinh viên vẫn còn quá quen với việc tư duy và thao tác cũ của việc xây dựng, triển khai kế hoạch giảng dạy; học tập theo cách thức từ những năm chưa đổi mới giáo dục).

2.4. QL các hoạt động về phương tiện và điều kiện ĐT được đánh giá ở mức độ cũng chỉ

trên trung bình (với \bar{x} là 2,75). Nguyên nhân chủ yếu của thực trạng này là do có những khó khăn, bất cập của đối tượng QL. Điều này thể hiện ở chỗ các yêu cầu về huy động, phân bổ, sử dụng và phát triển cơ sở vật chất và thiết bị dạy học chưa đáp ứng được yêu cầu một cách đầy đủ, kịp thời, chuẩn hóa và hiện đại hóa. Mặt khác, yêu cầu về môi trường ĐT (trong đó chủ yếu là môi trường pháp lí và môi trường văn hóa) đối với ĐT theo CDR hiện cao hơn thực trạng môi trường pháp lí và môi trường văn hóa của trường.

2.5. QL hoạt động đánh giá mức độ đạt CDR khi kết thúc quá trình ĐT được đánh giá ở mức độ cũng chỉ trên trung bình (với \bar{x} là 2,75). Nguyên nhân chủ yếu của thực trạng này là do có những khó khăn, bất cập của đối tượng QL; thể hiện ở chỗ người QL phải tổ chức và chỉ đạo những người tham gia đánh giá trong việc cụ thể hóa các tiêu chí về tri thức chuyên môn, năng lực nghề nghiệp, các kỹ năng cứng (kỹ năng chuyên môn, năng lực thực hành nghề nghiệp, kỹ năng xử lý tình huống, kỹ năng giải quyết vấn đề); kỹ năng mềm (kỹ năng giao tiếp, làm việc theo nhóm, khả năng sử dụng ngoại ngữ, tin học,...) quy định trong CDR thành các tiêu chí đánh giá.

3. Các giải pháp QL ĐT theo CDR tại Trường Cao đẳng Nghề cơ khí nông nghiệp

3.1. Tập trung xóa bỏ các mâu thuẫn trong QL hoạt động điều chỉnh, bổ sung và công bố CDR. Đây là giải pháp nhằm *vừa xóa bỏ mâu thuẫn, vừa tháo gỡ khó khăn* trong QL giữa một bên là sự "không chế" của chương trình khung do Tổng cục Dạy nghề quy định với một bên là nhu cầu của thị trường lao động về những kiến thức, kỹ năng và thái độ mới của nguồn nhân lực. Giải pháp này có các nội dung chủ yếu:

- Tổ chức và chỉ đạo phát huy quyền tự chủ và tự chịu trách nhiệm của cơ sở giáo dục nghề nghiệp trong mọi hoạt động của nhà trường nói chung và trong hoạt động điều chỉnh, bổ sung và công bố CDR.

- Tổ chức và chỉ đạo huy động các cơ quan, tổ chức và doanh nghiệp thuộc thị trường lao động tham gia vào quá trình điều chỉnh, bổ sung CDR.

3.2. Tổ chức bồi dưỡng giảng viên về ĐT theo CDR là giải pháp với mục đích là *vừa tháo gỡ khó khăn, vừa xóa bỏ bất cập* trong QL xây dựng chương trình chi tiết môn học/module và giáo trình ĐT, QL hoạt động giảng dạy và học tập của giảng viên và sinh viên. Giải pháp này có các nội dung chủ yếu:

- Tổ chức và chỉ đạo xác định nhu cầu bồi dưỡng.
- Tổ chức và chỉ đạo xác định mục tiêu, thiết lập nội dung và tài liệu bồi dưỡng.
- Tổ chức và chỉ đạo lựa chọn nguồn lực và triển khai các hình thức tổ chức bồi dưỡng.
- Tổ chức và chỉ đạo hoạt động đánh giá, công nhận và sử dụng kết quả bồi dưỡng.

3.3. Tăng cường huy động, trang bị cơ sở vật chất và thiết bị dạy học theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa là giải pháp nhằm mục đích *vừa tháo gỡ khó khăn, vừa xóa bỏ bất cập* trong QL cơ sở vật chất và thiết bị dạy học. Giải pháp này có các nội dung chủ yếu:

- Tổ chức và chỉ đạo xác định nhu cầu sử dụng cơ sở vật chất và thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu truyền đạt nội dung, sử dụng các phương pháp và hình thức tổ chức nhằm đạt các mục tiêu trong ĐT theo CDR.
- Tổ chức và chỉ đạo thiết lập, thực hiện kế hoạch huy động, mua sắm, trang bị và QL sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học.

- Tổ chức và chỉ đạo các hoạt động phát triển cơ sở vật chất và thiết bị dạy học theo hướng chuẩn hóa và hiện đại hóa.

- Tổ chức và chỉ đạo việc phục vụ đầy đủ, kịp thời các yêu cầu QL, giảng dạy và học tập theo CDR.

3.4. Tạo dựng và phát huy thế mạnh của môi trường ĐT với mục đích *vừa tháo gỡ khó khăn, vừa xóa bỏ bất cập* trong QL hoạt động tạo dựng và phát huy thế mạnh của môi trường ĐT. Giải pháp này có các nội dung chủ yếu:

- Tổ chức và chỉ đạo xây dựng và duy trì môi trường pháp lý của Trường trong đó mọi hoạt động đều công khai, minh bạch và rõ trách nhiệm giải trình; mọi thành viên trong Trường đều phải tôn trọng tính hiệu lực của các quy định luật pháp, chính sách, điều lệ nhà trường và quy chế ĐT.

- Tổ chức và chỉ đạo xây dựng và duy trì môi trường văn hóa nhà trường với hệ thống những niềm tin, giá trị cốt lõi, chuẩn mực ứng xử, những kì vọng, thói quen và thương hiệu của nhà trường mà mọi thành viên đều hướng tới.

- Giảm thiểu bất thuận và phát huy lợi thế từ các tác động của môi trường như: thời tiết, khí hậu, địa hình sinh thái, dịch bệnh và các tệ nạn xã hội đối với hoạt động ĐT của nhà trường.

3.5. Đổi mới hoạt động đánh giá kết quả ĐT là giải pháp với mục đích *vừa tháo gỡ khó khăn, vừa*

xóa bỏ bất cập trong QL đánh giá kết quả ĐT. Giải pháp này có các nội dung chủ yếu:

- Tổ chức và chỉ đạo thực thi giải pháp đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và ĐT: "Đổi mới căn bản hình thức và phương pháp thi, kiểm tra và đánh giá kết quả giáo dục, ĐT, bảo đảm trung thực, khách quan" [2].

- Tổ chức và chỉ đạo xác định các tiêu chí đánh giá năng lực người học dựa vào yêu cầu ĐT theo CDR.

- Tổ chức và chỉ đạo việc đánh giá kết quả ĐT theo phương châm đề cao hoạt động đánh giá và tự đánh giá để có kết quả trung thực và khách quan.

Giải pháp QL được đề xuất trên cơ sở xóa bỏ mâu thuẫn, tháo gỡ khó khăn và khắc phục bất cập trong thực trạng QL. Giải pháp QL ĐT theo CDR tại Trường Cao đẳng Nghề cơ khí nông nghiệp được đề xuất trên cơ sở khắc phục các nguyên nhân có từ các mâu thuẫn, khó khăn và bất cập về điều chỉnh, bổ sung và công bố CDR; xây dựng chương trình chi tiết môn học/module và giáo trình ĐT; hoạt động giảng dạy và học tập của giảng viên và sinh viên; các hoạt động về phương tiện và điều kiện ĐT; đánh giá mức độ đạt CDR khi kết thúc quá trình ĐT. □

Tài liệu tham khảo

- [1] Bộ GD-ĐT (2010). Công văn số 2196/BGDDĐT-GD&H ngày 22/04/2010 Hướng dẫn xây dựng và công bố chuẩn đầu ra ngành đào tạo.
- [2] Nguyễn Phúc Châu (2010). Tiếp cận và sử dụng các thuật ngữ "giải pháp quản lí" và "biện pháp quản lí" trong nghiên cứu khoa học quản lí. Tạp chí Giáo dục, số 238, tr 25-26.
- [3] Ban Chấp hành Trung ương (2013). Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.
- [4] Bộ GD-ĐT (2010). Công văn số 2196/BGDDĐT-GD&H ngày 22/04/2010 Hướng dẫn xây dựng và công bố chuẩn đầu ra ngành đào tạo.
- [5] Đoàn Thị Minh Trinh (chủ biên) (2012). Thiết kế và phát triển chương trình đào tạo ứng chuẩn đầu ra. NXB Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh.